

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2502/TTr-SXD ngày 29 tháng 8 năm 2024 và Công văn số 2960/SXD-QLN&PTĐT ngày 09 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc thực hiện thiết lập hồ sơ nhà ở.

Điều 3. Cơ quan cung cấp, tiếp nhận thông tin

1. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố cung cấp thông tin nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị cùng cấp để thiết lập hồ sơ nhà ở.

2. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh cung cấp thông tin nhà ở của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh cho Sở Xây dựng để thiết lập hồ sơ nhà ở.

Điều 4. Nội dung, thời gian cung cấp thông tin

1. Nội dung cung cấp thông tin:

Bản phô tô hoặc file scan Giấy chứng nhận đã cấp và các thông tin về nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 119 của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.

2. Thời gian cung cấp thông tin

Định kỳ hàng quý: Cung cấp thông tin trước ngày 10 của tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo.

Cung cấp thông tin đột xuất: Khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà ở.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Sở Xây dựng

Thiết lập, lưu trữ và quản lý hồ sơ nhà ở của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Điều 119 Luật Nhà ở.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị các huyện, thị xã, thành phố

Thiết lập, lưu trữ và quản lý hồ sơ nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố theo Điều 119 Luật Nhà ở.

3. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

các huyện, thị xã, thành phố thực hiện cung cấp đầy đủ thông tin, đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 10 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; giám đốc các sở, ban, ngành; chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC&KSTTHC, ĐTQH. v

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Anh Dũng